

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21/01/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2019/TLST - DS ngày 10 tháng 01 năm 2019 về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1956;

Địa chỉ: Xóm Việt Tiến, xã T, huyện Y, tỉnh T.

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm Việt Tiến, xã T, huyện Y, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn S phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền nợ gốc là 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Khoản tiền phải trả, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định của pháp luật tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu 375.000đ (*Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ-ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ơng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh TQ;
- VKS huyện Y (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các Đ-ơng sự;
- L- u hồ sơ + TA.

THẨM PHÁN

Phan Anh Thành